**PHỤ LỤC**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THEO NGHỊ ĐỊNH THƯ ĐẶT HÀNG**

**BẮT ĐẦU THỰC HIỆN TỪ NĂM 2017**

# (*Kèm theo Quyết định số 3106 /QĐ-BKHCN ngày 21 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ KH&CN*)

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực khoa học** | **Tên nhiệm vụ hợp tác nghiên cứu KH&CN theo Nghị định thư** | **Định hướng mục tiêu** | **Yêu cầu** **đối với****kết quả** | **Phương thức** **tổ chức** **thực hiện** |
| *1* | *2* | *3* | *4* | *5* | *6* |
| 1 | Y tế | Hợp tác nghiên cứu sản xuất vắc- xin ho gà vô bào (PTg, FHA và Prn2) từ chủng đột biến B.Pertussis BpCNI C0311 | 1. Thiết lập hệ chủng giống sản xuất B.Pertussis BpCNIC0311.
2. Xây dựng quy trình sản xuất vắc-xin ho gà vô bào (PTg, FHA và Prn2) từ chủng B.Pertussis BpCNIC0311quy mô công nghiệp
3. Sản xuất được Vắc-xin ho gà vô bào đạt các tiêu chuẩn tiền lâm sàng
 | 1. Hệ chủng sản xuất Vắc-xin ho gà vô bào B.Pertussis BpCNIC0311 ổn định.
2. Quy trình công nghệ sản xuất vắc-xin ho gà vô bào B.Pertussis BpCNIC0311 ổn định ở quy mô công nghiệp (300 lít/mẻ).
3. Các quy trình kiểm định vắc-xin ho gà vô bào đã được thẩm định (bán thành phẩm + thành phẩm)
4. Bảng tiêu chuẩn cơ sở các kháng nguyên ho gà vô bào (bán thành phẩm, thành phẩm)
5. Vắc-xin ho gà vô bào đảm bảo các yêu cầu thử nghiệm tiền lâm sàng (một trăm nghìn liều trong đó: năm mươi nghìn liều API và năm mươi nghìn liều thành phẩm)
 | Tuyển chọn |